TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CG** **TỈNH LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2023/HNGĐ–ST
Ngày: 23-02-2023
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CG, TỈNH LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hồng Thùy.

2. Bà Nguyễn Thị Kim Cương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện CG.

Trong ngày 23 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CG, tỉnh LA, Tòa án nhân dân huyện CG xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 804/2022/TLST-HNGĐ, ngày 29/12/2022, về "ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2023/QĐXXST-HNGĐ, ngày: 10/01/2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị PTMT, sinh năm: 1993, cư trú: Khu phố Phước Thuận, thị trấn CG, huyện CG, tỉnh LA;

2. *Bị đơn:* Anh NNT, sinh năm: 1990, cư trú: Khu phố 2, thị trấn CG, huyện CG, tỉnh LA.

(Chị T, Anh T vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 12/12/2022 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là Chị PTMT trình bày:

Chị T và Anh T xác lập quan hệ vợ chồng và đăng ký kết hôn với Anh T ở Ủy ban nhân dân thị trấn CG, huyện CG, tỉnh LA vào ngày 03/3/2022. Hôn nhân

trên tinh thần tự nguyện. Xuất phát từ những mâu thuẫn trong đời sống hằng ngày, Anh T đưa những thông tin không đúng của Chị T lên mạng xã hội, làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự của chị và gia đình chị. Anh T thường xuyên bạo lực, hành hung với Chị T, khiến Chị T không thể sống chung được nữa. Hiện chị và Anh T không còn sống chung với nhau, trong thời gian không sống chung thì vợ chồng không có biện pháp gì để hàn gắn. Do tình trạng hôn nhân ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên Chị T yêu cầu Tòa án giải quyết:

Về quan hệ hôn nhân: Chị T yêu cầu ly hôn với Anh T.

Về con chung: Chị T xác định không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị T xác định không có.

Bị đơn là Anh NNT đã được Tòa án tống đạt thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và các văn bản tố tụng khác hợp lệ, cũng như triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa sơ thẩm đến lần thứ hai, nhưng Anh T đều vắng mặt không có lý do. Anh T cũng không có văn bản gửi cho Tòa án thể hiện ý kiến của anh đối với yêu cầu ly hôn của Chị T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Căn cứ vào nơi cư trú của bị đơn và yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn, xét thấy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện CG được pháp luật quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 của các Điều 35 và 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị PTMT yêu cầu giải quyết vắng mặt, Anh NNT đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa sơ thẩm đến lần thứ hai, nhưng Anh T đều vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự để giải quyết vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 38 ngày 03/3/2022 do Ủy ban nhân dân thị trấn CG, huyện CG, tỉnh LA cấp thì Chị PTMT và Anh NNT là vợ chồng hợp pháp.

[2.2] Chị T và Trường xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 2022, cuộc sống chung của vợ chồng hạnh phúc. Sau đó, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn theo Chị T trình bày là vợ chồng thường xuyên cải vã, bất đồng quan điểm, Anh T đưa những thông tin không đúng của Chị T lên mạng xã hội, làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự của chị, cha mẹ Chị T. Anh T có hành vi bạo lực, hành hung với Chị T. Vợ chồng không còn sống chung nhà từ giữa năm 2022 đến nay, trong khoảng thời gian này, anh chị không quan tâm gì đến nhau và không có biện pháp gì để hàn gắn tình cảm.

[2.3] Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án có mở phiên hòa giải, nhưng anh, chị không thể đoàn tụ được do Anh T không đến. Tòa án đã triệu tập hợp lệ Anh T tham gia phiên tòa sơ thẩm đến lần thứ hai, nhưng Anh T vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa Chị T và Anh T đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không còn đạt được. Vì vậy, yêu cầu ly hôn của Chị T là phù hợp với Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[2.4] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị T xác định là không có.

[2.5] Về án phí: Chị T phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm. Tạm ứng án phí Chị T đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 00011460, ngày 13/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện CG chuyển sang án phí sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 227, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Áp dụng khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị PTMT đối với Anh NNT.

Về hôn nhân: Chị PTMT được ly hôn với Anh NNT.

Về án phí: Chị T phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm. Tạm ứng án phí Chị T đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 00011460, ngày 13/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện CG chuyển sang án phí sung quỹ Nhà nước.

Án sơ thẩm, đương sự có mặt kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh LA;
- VKSND huyện CG;
- Chi cục THADS huyện CG;
- UBND thị trấn CG, huyện Cần Giuộc, tỉnh LA;
- Đương sự;
- Lưu./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Vân

Nơi nhận:
- TAND tỉnh LA;
- VKSND huyện CG;
- Chi cục THADS huyện CG;
- Ủy ban nhân dân xã Mỹ Lệ, huyện Cần Đước, tỉnh LA;
- Đương sự;
- Lưu./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Vân

Các Hội thẩm nhân dân | Thẩm phán-chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Tuyết Nhung-Nguyễn Thị Kim Cương | **Nguyễn Thị Thanh Vân**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh LA;
- VKSND huyện CG;
- Chi cục THADS huyện CG;
- UBND xã Phước Lại;
- Đương sự;
- Lưu./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thanh Lâm